

Số: /TB-HĐXT

Đà Nẵng, ngày tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO

**Về triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2
kỳ xét tuyển viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ
cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng năm 2025**

Thực hiện Quyết định số 1025/QĐ-SNV ngày 10/6/2025 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt kế hoạch xét tuyển viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng năm 2025 (sau đây viết tắt là Kế hoạch xét tuyển thu hút 2025);

Hội đồng xét tuyển thu hút năm 2025 thông báo một số nội dung sau:

1. Triệu tập thí sinh đủ điều kiện tham dự vòng 2 kỳ xét tuyển viên chức theo chính sách thu hút bác sĩ cho các cơ sở y tế công lập thành phố Đà Nẵng năm 2025:

- Các trường hợp đủ điều kiện: 32 trường hợp (*Danh sách cụ thể tại Phụ lục đính kèm*)

2. Hình thức, thời gian, địa điểm tổ chức vòng 2

a) Hình thức tổ chức vòng 2: Vấn đáp

b) Thời gian: 01 buổi, bắt đầu vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 29/11/2025 (thứ Bảy).

c) Địa điểm: Hội trường tầng 7, Trung tâm y tế khu vực Cẩm Lệ, phường Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

3. Nội dung ôn tập

Nội dung ôn tập sẽ được đăng tải cụ thể tại Website Sở Y tế theo địa chỉ <https://soyte.danang.gov.vn/> trước thời gian tổ chức vòng 2 là 07 (bảy) ngày.

Lưu ý:

- + Thí sinh mang theo Căn cước công dân để đối chiếu khi tham dự vòng 2.
- + Thí sinh đã từng làm việc tại các cơ quan, đơn vị trong hoặc ngoài thành phố Đà Nẵng chịu trách nhiệm về việc không vi phạm các cam kết liên quan hợp đồng lao động/hợp đồng làm việc với các cơ quan, đơn vị cũ khi tham gia chính sách thu hút này.

Hội đồng xét tuyển thu hút năm 2025 thông báo đến các Ban giúp việc của Hội đồng và các thí sinh dự tuyển được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;
- Hội đồng xét tuyển thu hút;
- Các Ban giúp việc: Ban đề thi; Ban Kiểm tra, sát hạch;
- Ban Giám sát;
- Website Sở Y tế;
- Lưu: VT, HĐXT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ
Trương Văn Trình**

Phụ lục
DANH SÁCH TRIỆU TẬP THÍ SINH THAM DỰ VÒNG 2 KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC THEO CHÍNH SÁCH THU HÚT BÁC SĨ
NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-HĐXT ngày tháng 11 năm 2025)

Số TT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Vị trí đăng ký tuyển dụng	Đơn vị đăng ký tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ đào tạo			Chứng chỉ liên quan đến vị trí cần tuyển dụng	Đối tượng ưu tiên (nếu có)	Điểm ưu tiên (nếu có)	Ghi chú
			Nam	Nữ					Chuyên môn	Ngoại ngữ	Tin học				
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	
I		BỆNH VIỆN PHỤ SẢN- NHI ĐÀ NẴNG													
		Khoa Khám đa khoa Cấp cứu (01 hồ sơ/02 chỉ tiêu)													
1	1	Hoàng Thị Nhật Lệ		15/10/1997	Bác sĩ Sản phụ khoa, Khoa Khám đa khoa Cấp Cứu	Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ nội trú chuyên ngành Sản phụ khoa	Tiếng anh Bậc 4	Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	0	
II		TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC CẨM LỆ													
		Khoa Liên chuyên khoa (02 thí sinh/03 chỉ tiêu)													

2	1	Lê Thị Thúy Diễm		19/12/1999	Bác sĩ (hạng III), (Khám bệnh, chữa bệnh Mắt)	Khoa Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Tiếng anh Bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao		Không	0	
3	2	Nguyễn Thị Hoài Thương		01/07/2000	Bác sĩ (hạng III), (Khám bệnh, chữa bệnh Tai, Mũi, Họng)	Khoa Liên chuyên khoa, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh Bậc 4	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
		Khoa Ngoại tổng hợp (02 thí sinh/03 chỉ tiêu)													
4	1	Võ Quang Sang	09/01/2001		Bác sĩ (hạng III), (Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại)	Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	

5	2	Đỗ Quang Vũ	17/02/2000		Bác sĩ (hạng III), (Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại)	Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	TOEI C Nói: 120 điểm Viết: 160 điểm Nghe: 415 điểm Đọc: 385 điểm	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
		Khoa Nhi (04 thí sinh/02 chỉ tiêu)													
6	1	Nguyễn Trịnh Văn Sinh		30/10/1999	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
7	2	Ngô Thị Mỹ Duyên		26/07/2001	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
8	3	Nguyễn Thị Thu Hương		12/02/1999	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	

9	4	Hồ Hải Nhi		14/03/1996	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Certificate of language proficiency (Level B1)	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Chứng chỉ đào tạo liên tục chuyên khoa đa liều cơ bản; Chứng chỉ đào tạo liên tục An toàn tiêm chủng	Con thương binh	5	
		Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản (04 thí sinh/02 chỉ tiêu)													
10	1	Phạm Thị Mỹ Hoa		15/09/1999	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản	Không	0	

11	2	Đặng Thị Như Quỳnh		09/11/2000	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản, Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao		Không	0	
12	3	Nguyễn Thị Thùy Trang		19/08/2000	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
13	4	Đỗ Thị Hồng Sâm		25/05/2000	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Phụ sản - Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu (04 thí sinh/02 chỉ tiêu)															
14	1	Huỳnh Sinh Viên	01/11/1998		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Aptis Esol (chứng chỉ quốc tế B1)	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp			

15	2	Nguyễn Dương Thế Hiền	11/07/2001		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
16	3	Võ Thị Trúc Ngân		16/01/2001	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
17	4	Trần Đức Khánh	24/10/1995		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội - Hồi sức cấp cứu, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh trình độ C	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
		Khoa Khám bệnh (02 thí sinh/02 chỉ tiêu)													
18	1	Lê Bá Thùy Linh		17/07/2001	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
19	2	Trương Thái Tuệ Mẫn		07/02/1999	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Khám bệnh, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	

		Khoa Truyền nhiễm (02 thí sinh/02 chỉ tiêu)													
20	1	Trần Thị Thanh Nhạc		24/09/2001	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
21	2	Ngô Bảo Châu		02/03/2000	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Truyền nhiễm, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ y khoa chuyên ngành Bác sĩ đa khoa	Ngoại ngữ tiếng anh bậc 4	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao		Không	0	
		Khoa Chẩn đoán hình ảnh (01 thí sinh/01 chỉ tiêu)													
22	1	Nguyễn Như Phương		01/01/2000	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Trung tâm Y tế khu vực Cẩm Lệ	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	Chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản		Không	0	
III	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC NGŨ HÀNH SƠN														
		Khoa Nội - Nhi - Lây (02 thí sinh/ 02 chỉ tiêu)													

23	1	Nguyễn Quốc Trường	10/04/1999		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội – Nhi – Lây, Trung tâm Y tế khu vực Ngũ Hành Sơn	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Đạt chuẩn đầu ra Tiếng anh trình độ B1 ¹	Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản	Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh Bác sĩ Y khoa số 000728 /ĐNA- GPHN	Không	0	
24	2	Đinh Nguyễn Vươn	02/01/2000		Bác sĩ (hạng III)	Khoa Nội – Nhi – Lây, Trung tâm Y tế khu vực Ngũ Hành Sơn	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ đa khoa	Chứng chỉ Tiếng anh bậc 3	Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	0	
		Khoa Lão (01 thí sinh/ 01 chỉ tiêu)													
25	1	Nguyễn Thị Thùy Trinh		14/10/2000	Bác sĩ (hạng III)	Khoa Lão, Trung tâm Y tế khu vực Ngũ Hành Sơn	Bác sĩ (hạng III)	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Chứng chỉ Tiếng anh bậc 4	Chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản		Không	0	
IV	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC HÒA VANG														
		Khoa Nội tổng hợp - Truyền nhiễm (00 thí sinh/01 chỉ tiêu)													
		Khoa Ngoại tổng hợp - Chăm sóc sức khỏe sinh sản (01 thí sinh/01 chỉ tiêu)													

¹ theo Quyết định số 1049/QĐ_ĐHNN ngày 20/6/2023 của Trường Đại học ngoại ngữ về việc công nhận kết quả đánh giá năng lực ngoại ngữ chuẩn đầu ra Tiếng anh cho sinh viên các cơ sở giáo dục thành viên thuộc Đại học Đà Nẵng, đợt thi ngày 04/6/2023, tại Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng

		<i>Vị trí Bác sĩ hạng III: 01 thí sinh/01 chỉ tiêu</i>													
29	1	Trương Thị Diệp Anh		20/07/1998	Bác sĩ hạng III (từ nguồn kinh phí tự chủ)	Khoa Nhi, Trung tâm Y tế khu vực Hải Châu	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Thạc sĩ Nhi khoa	Tiếng anh B2 (CEFR)	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	- Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh	Không	0	
		Khoa Ngoại tổng hợp													
		<i>Vị trí Bác sĩ hạng III: 01 thí sinh/02 chỉ tiêu</i>													
30	1	Hoàng Nguyễn Huân	06/10/1997		Bác sĩ hạng III (từ nguồn kinh phí tự chủ)	Khoa Ngoại tổng hợp, Trung tâm Y tế khu vực Hải Châu	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Thạc sĩ Ngoại khoa	Tiếng anh bậc 4	Ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản	- Giấy phép hành nghề khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa - Chứng chỉ đào tạo nội soi dạ dày	Không	0	

VI	TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC LIÊN CHIỀU														
		Khoa Ngoại tổng hợp: 02 thí sinh/02 chỉ tiêu													
	1	<i>Bác sĩ hạng III (mã số: V.08.01.03): 01 thí sinh/01 chỉ tiêu (Ngoại tiêu hóa)</i>													
31	1	Nguyễn Đức Quân	14/8/2001		Bác sĩ	Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ Y khoa	Bậc 3	ƯDCNTT cơ bản		Không	0	
	2	<i>Bác sĩ hạng III (mã số: V.08.01.03): 01 thí sinh/01 chỉ tiêu (Ngoại tiết niệu)</i>													
32	1	Nguyễn Trung Huy	20/11/2000		Bác sĩ	Trung tâm Y tế khu vực Liên Chiểu	Bác sĩ hạng III	V.08.01.03	Bác sĩ Y đa khoa	sát hạch ngoại ngữ kết quả đạt	ƯDCNTT nâng cao		Không	0	
		Khoa Hồi sức cấp cứu: 00 thí sinh/02 chỉ tiêu													

Danh sách này có tổng cộng 32 thí sinh./.